TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 - THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 182/2025/HNGĐ-ST
Ngày: 27/11/2025
V/v: Tranh chấp xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 – THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Vũ Thị Ánh Tuyết.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Thư

Ông Dương Ngọc Hoàng

- *Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà*: Bà Nguyễn Thị Khánh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thanh Hoá.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thanh Hoá tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Minh Nghiêm – Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2025, tại trụ sở Toà án nhân dân khu vực 12 – Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 65/2025/TLST - HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc "Tranh chấp xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2025/QĐXXST- HNGĐ, ngày 11 tháng 11 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị L, sinh năm 1990

Địa chỉ: Số C T, phường T, thành phố Hà Nội. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Bị đơn: Anh Bùi Văn T, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn M, xã Q, tỉnh Thanh Hóa. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Tiến T1, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn A, xã M, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 18/6/2025, bản tự khai và trong quá trình giải

quyết vụ án nguyên đơn chị Phạm Thị L trình bày: Chị và anh Nguyễn Tiến T1 đăng ký kết hôn vào năm 2019, trong quá trình chung sống phát sinh nhiều mâu thuẫn nên chị và anh T1 đã ly thân từ năm 2021. Đến năm 2024, chị làm đơn xin ly hôn anh T1. Ngày 26/4/2024, Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, thành phố Hà Nội đã ra Quyết định 230/2024/QĐST-HNGĐ công nhận thuận tình ly hôn giữa chị và anh T1. Trong thời gian ly thân, năm 2022 chị có quan hệ tình cảm với anh Bùi Văn T và có con với anh T, tên dự sinh là Bùi Văn Thiện M sinh ngày 23/9/2024. Tại Kết quả phân tích ADN số 25624IG/DNA ngày 21/6/2025 của Công ty TNHH Đ kết luận: Anh Bùi Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Bùi Văn Thiện M, độ tin cậy >99,9999%.

Để đảm bảo quyền lợi của cháu Bùi Văn Thiện M, chị L yêu cầu Tòa án xác định anh Bùi Văn T là cha của cháu có tên dự sinh là Bùi Văn Thiện M, sinh ngày 23/9/2024.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Bùi Văn T trình bày: Anh và chị Phạm Thị L có quan hệ tình cảm với nhau và 01 con chung là cháu có tên dự sinh Bùi Văn Thiện M, sinh ngày 23/9/2024, cháu sinh ra trong thời kỳ chị L đang có quan hệ hôn nhân với anh Nguyễn Tiến T1, nhưng chị L và anh T1 đã sống ly thân. Tại Kết quả phân tích ADN số 25624IG/DNA của Công ty TNHH Đ kết luận: Anh Bùi Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Bùi Văn Thiện M, độ tin cậy >99,9999%. Sau khi Toà án giải quyết cho chị L được ly hôn với anh T1, anh và chị L đã làm thủ tục đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Nay chị L yêu cầu Toà án xác nhận anh là cha đẻ của cháu có tên dự sinh Bùi Văn Thiện M, sinh ngày 23/9/2024, anh hoàn toàn đồng ý và yêu cầu Toà án chấp nhận.

Tại bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tiến T1 trình bày: Anh và chị Phạm Thị L là vợ chồng, đăng ký kết hôn từ năm 2019. Đến năm 2024, anh T1 và chị L ly hôn. Sau khi anh T1 và chị L ly hôn, anh không biết về việc chị L và anh T đã có con với nhau, cháu có tên dự sinh là Bùi Văn T2 M không phải là con chung của anh và chị L. Đối với việc chị L yêu cầu xác định anh Bùi Văn T là cha đẻ của cháu Bùi Văn Thiện M thì anh không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Thanh Hoá phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các Điều 88, 91, 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và Gia đình. Điều 39 của Bộ luật dân sự. Khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết

326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xác định anh Bùi Văn T là cha đẻ của cháu có tên dự sinh Bùi Văn Thiện M, sinh ngày 23/9/2024.

Về án phí: Nguyên đơn chị Phạm Thị L được miễn án phí dân sự sơ thẩm, bị đơn anh Bùi Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Nguyên đơn chị Phạm Thị L khởi kiện yêu cầu xác định cha cho con đối với bị đơn anh Bùi Văn T trú tại thôn M, xã Q, tỉnh Thanh Hóa. Thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 – Thanh Hoá, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục xét xử vắng mặt: Chị Phạm Thị L, anh Bùi Văn T và anh Nguyễn Tiến T1 đều vắng mặt và đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định tại khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ pháp luật: Đây là vụ án tranh chấp xác định cha cho con được quy định tại khoản 4 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xác định cha cho con: Chị Phạm Thị L và anh Bùi Văn T có quan hệ tình cảm với nhau và có 01 con chung tên dự sinh là Bùi Văn Thiện M, sinh ngày 23/9/2024 trong thời hạn 300 ngày kể từ thời điểm chị L và anh T1 ly hôn. Theo Luật Hôn nhân và gia đình thì cháu có tên dự sinh là Bùi Văn Thiện M là con sinh ra trong thời kỳ hôn nhân của chị L và anh T1. Tuy nhiên chị L và anh T có quan hệ tình cảm và có con chung với nhau khi chị L và anh T1 đã sống ly thân. Anh T1 cũng thừa nhận cháu Bùi Văn T2 M không phải là con chung của anh và chị L. Hiện tại chị L và anh T1 đã ly hôn, chị L cũng đã làm thủ tục đăng ký kết hôn với anh T theo quy định của pháp luật. Tại kết quả xét nghiệm ADN số 25624IG/DNA ngày 21/6/2025 của Công ty TNHH Đ kết luận: Anh Bùi Văn T có quan hệ huyết thống bố - con với người có tên dự kiến Bùi Văn Thiện M. Nay chị L yêu cầu Toà án xác định anh Bùi Văn T là cha của cháu có tên dự sinh Bùi Văn Thiện M. Anh T hoàn toàn đồng ý và yêu cầu Toà án chấp nhận nên có đủ cơ sở xác định anh Bùi Văn T là cha của cháu có tên dự sinh Bùi Văn Thiện M. Căn cứ vào Điều 39 Bộ luật dân sự, Điều 88, Điều 91, Điều 101, Điều 102 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[5]. Về án phí: Chị L được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Văn T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng: Điều 88, Điều 91, Điều 101 và Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình. Điều 39 của Bộ luật dân sự. Khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 5 Điều 147, khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điểm b khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Toà án. Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị L

Xác định anh Bùi Văn T là cha của cháu có tên dự sinh là Bùi Văn Thiện M, sinh ngày 23/9/2024 (Theo giấy chứng sinh số 09097 quyển số S1/2024 ngày 23/9/2024 của Bệnh viện T3).

Về án phí: Chị Phạm Thị L được miễn án phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Văn T phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm

Nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND khu vực 12 – Thanh Hóa;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Thi hành án dân sự tỉnh Thanh Hoá;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Ánh Tuyết

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân tòa **Thẩm phán – Chủ tọa phiên**